

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2021/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 19 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ đối với các nội dung chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Định

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 10/TTr-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 06/BCTT-KTNS ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ đối với các nội dung chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Định (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tỉnh Bình Định do ngân sách Trung ương đảm bảo và được bổ sung một phần từ ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XII Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 19 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỊCH****Hồ Quốc Dũng**

PHỤ LỤC

Về việc quy định mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ đối với các nội dung chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp
nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung chi	Mức chi cho các cấp (tỉnh, huyện, xã)	Thời gian được hưởng hỗ trợ
1	Chi tổ chức hội nghị, tập huấn		
a	Chi tổ chức hội nghị	Thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Nghị quyết số 86/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của HĐND tỉnh Bình Định quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Định	
b	Chi tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia phục vụ công tác tổ chức bầu cử	Thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 323/QĐ-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Bộ Tài chính định chỉnh Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018; Nghị quyết số 39/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh Bình Định quy định một số mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bình Định	
2	Chi bồi dưỡng các cuộc họp		
a	Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, các Tiểu ban của Ủy ban bầu cử; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		
-	Chủ trì cuộc họp	160.000 đồng/người/buổi	
-	Thành viên tham dự	100.000 đồng/người/buổi	
-	Các đối tượng phục vụ	50.000 đồng/người/buổi	
b	Các cuộc họp khác liên quan đến công tác bầu cử		
-	Chủ trì cuộc họp	120.000 đồng/người/buổi	
-	Thành viên tham dự	80.000 đồng/người/buổi	
-	Các đối tượng phục vụ	50.000 đồng/người/buổi	
3	Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ban Chỉ đạo, Ủy ban bầu cử; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam		
	Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác được chi như sau:		19



STT	Nội dung chi	Mức chi cho các cấp (tỉnh, huyện, xã)	Thời gian được hưởng hỗ trợ
a	Trưởng Đoàn giám sát	160.000 đồng/người/buổi	
b	Thành viên chính thức của đoàn giám sát	80.000 đồng/người/buổi	
c	Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát, cụ thể:		
-	Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát	65.000 đồng/người/buổi	
-	Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (lái xe, bảo vệ lãnh đạo)	40.000 đồng/người/buổi	
d	Chi xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát		
-	Báo cáo tổng hợp kết quả của từng đoàn công tác; báo cáo tổng hợp kết quả của đợt kiểm tra, giám sát; báo cáo tổng hợp kết quả các đợt kiểm tra, giám sát trình Ủy ban bầu cử	2.000.000 đồng/báo cáo	
-	Xin ý kiến bằng văn bản các cá nhân, chuyên gia	200.000 đồng/người/lần, nhưng tối đa không quá 800.000 đồng/người/văn bản	
-	Chỉnh lý, hoàn chỉnh báo cáo	480.000 đồng/báo cáo	
4	Chi xây dựng văn bản		
a	Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về bầu cử	Thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Bình Định quy định mức chi, định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp và công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định	
b	Chi xây dựng các văn bản ngoài phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 338/2016/TT-BTC; Nghị quyết số 77/2017/NQ-HĐND liên quan đến công tác bầu cử như: Kế hoạch, thông tri, văn bản chuyên môn hướng dẫn công tác bầu cử, báo cáo sơ kết, tổng kết, biên bản tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương		
-	Xây dựng văn bản (tính cho sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý)	1.600.000 đồng/văn bản	
-	Xin ý kiến bằng văn bản các cá nhân, chuyên gia	200.000 đồng/người/lần, nhưng tối đa không quá 800.000 đồng/người/văn bản	
5	Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử		
a	Bồi dưỡng theo mức khoán/tháng đối với các đối tượng sau:		19

STT	Nội dung chi	Mức chi cho các cấp (tỉnh, huyện, xã)	Thời gian được hưởng hỗ trợ
	Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau chi được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất. Danh sách chi bồi dưỡng thực hiện theo Nghị quyết, Quyết định thành lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Thời gian hưởng chế độ bồi dưỡng phục vụ công tác bầu cử thực hiện theo thực tế nhưng tối đa không quá 5 tháng
-	Thành viên Ban Chi đạo và Ủy ban bầu cử	1.800.000 đồng/người/tháng	
-	Thành viên các Tiểu ban và tổ giúp việc	1.600.000 đồng/người/tháng	
-	Thành viên Ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV trên địa bàn tỉnh, Ban bầu cử đại biểu HĐND	1.440.000 đồng/người/tháng	
b	Bồi dưỡng đối với các đối tượng được huy động, trưng tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử (ngoài các đối tượng đã được huy động, trưng tập tham gia tại các Tiểu ban, các tổ giúp việc Ủy ban bầu cử)	100.000 đồng/người/ngày	Thời gian hưởng chế độ chi bồi dưỡng không quá 15 ngày (không bao gồm những ngày tham gia đoàn kiểm tra, giám sát, phục vụ trực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử)
c	Bồi dưỡng đối với tất cả các lực lượng trực tiếp tham gia phục vụ bầu cử trong 02 ngày (ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử); danh sách đối tượng được hưởng chế độ chi bồi dưỡng theo các quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt	120.000 đồng/người/ngày	
6	Chi khoản hỗ trợ cước điện thoại di động		
	Thành viên Ban Chi đạo và Ủy ban bầu cử; Thành viên các Tiểu ban và tổ giúp việc; Thành viên Ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV trên địa bàn tỉnh, Ban bầu cử đại biểu HĐND	400.000 đồng/người/tháng	Thời gian hưởng hỗ trợ cước điện thoại di động được tính theo thời gian thực tế nhưng tối đa không quá 5 tháng
7	Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử		
	- Người được giao trực tiếp công dân	65.000 đồng/người/buổi	
	- Người phục vụ trực tiếp việc tiếp công dân	50.000 đồng/người/buổi	
	- Người phục vụ gián tiếp việc tiếp công dân	40.000 đồng/người/buổi	
8	Chi đóng hòm phiếu		

17

STT	Nội dung chi	Mức chi cho các cấp (tỉnh, huyện, xã)	Thời gian được hưởng hỗ trợ
	- Trường hợp hòm phiếu cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung	350.000 đồng/hòm phiếu	
9	Chi khác dấu		
	- Trường hợp dấu cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung	250.000 đồng/dấu	
10	Chi bảng niêm yết danh sách bầu cử		
	- Trường hợp chưa có bảng niêm yết, hoặc bảng cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung	1.500.000 đồng/bảng	
11	Các nội dung chi khác:	Thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành, thanh toán theo thực tế, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt	rg